BỘ NỘI VỤ -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 601/QĐ-BNV	*Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;.

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch - Tài chính là đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý và tổ chức thực hiện công tác về: kế hoạch, tài chính - ngân sách, tài sản, đầu tư phát triển và thống kê của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Kế hoạch - Tài chính tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Về quản lý các lĩnh vực kế hoạch, tài chính - ngân sách, tài sản, đầu tư phát triển và thống kê:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ: tổng hợp xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, hàng năm của Bộ Nội vụ, ngành Tổ chức nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

b) Trình Bộ trưởng ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện về quy hoạch, kế hoạch, tài chính, kế toán, thống kê, đầu tư phát triển phù hợp với điều kiện của Bộ để áp dụng thống nhất trong các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng của các Bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi ngân sách nhà nước và sử dụng tài sản nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ trình cấp có thẩm quyền ban hành;

d) Trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch, quy chế quản lý tài chính, ngân sách, tài sản, đầu tư phát triển và thống kê của Bộ theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện các quy định của nhà nước và của Bộ về công tác kế hoạch, quản lý tài chính - ngân sách, tài sản, đầu tư phát triển và thống kê;

e) Tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý đối với các đề án, các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo nghiệp vụ chuyên môn về kế hoạch, tài chính - ngân sách, tài sản, đầu tư phát triển và thống kê thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

2. Về quản lý vốn, kinh phí:

a) Hàng năm, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ xây dựng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; thẩm định và tổng hợp dự toán thu, chi của Bộ; bảo vệ kế hoạch ngân sách nhà nước với các cơ quan hữu quan của Nhà nước theo quy định;

b) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước được giao hàng năm, lập phương án phân bổ ngân sách cho các dự án, các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc và trực thuộc Bộ gửi các Bộ, ngành có liên quan thẩm định. Căn cứ kết quả thẩm định, trình Bộ trưởng quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc và trực thuộc Bộ, các chủ đầu tư để triển khai thực hiện trong năm kế hoạch;

c) Trình Bộ trưởng điều chỉnh dự toán ngân sách đã được phân bổ và giao dự toán bổ sung cho các dự án, các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ khi cần thiết;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ để xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; chủ trì việc phân bổ kinh phí đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, công chức, kinh phí nghiên cứu khoa học và các khoản kinh phí khác do Bộ quản lý;

đ) Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ triển khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao. Tổ chức kiểm tra, theo dõi và tổng hợp tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao theo quy định đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;

e) Tổ chức kiểm tra, xét duyệt quyết toán thu, chi ngân sách hàng năm theo quy định; tổng hợp quyết toán ngân sách, các báo cáo tài chính của Bộ gửi các Bộ ngành có liên quan; trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt báo cáo quyết toán các nguồn vốn ngân sách cấp cho các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo quy định của pháp luật;

g) Hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính hợp pháp khác cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;

h) Quản lý vốn vay, viện trợ của nước ngoài và các nguồn vốn, nguồn kinh phí khác cho các chương trình, dự án do Bộ Nội vụ quản lý. Kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả việc sử dụng các nguồn kinh phí nêu trên theo quy định của pháp luật;

i) Trình Bộ trưởng quyết định tạm ngừng hoặc đình chỉ cấp vốn và kinh phí đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ không chấp hành quy định về lập, triển khai dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; xuất toán và thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đã chi sai chế độ, chính sách nhà nước quy định;

k) Thực hiện công khai ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định.

3. Về quản lý đầu tư:

a) Thực hiện quản lý thống nhất công tác đầu tư phát triển của Bộ theo quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện quản lý đầu tư và xây dựng đối với các Chủ đầu tư;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn, ngắn hạn và hàng năm; tổng hợp trình Bộ trưởng quyết định quy hoạch, kế hoạch phát triển và các dự án đầu tư xây dựng của Bộ;

c) Trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch các nguồn vốn đầu tư phát triển theo danh mục dự án của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;

d) Tham mưu, trình Bộ trưởng quyết định chủ đầu tư, hình thức quản lý các dự án đầu tư xây dựng của Bộ theo quy định;

đ) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình, thẩm tra, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch đấu thầu, phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng;

e) Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường; tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng theo quy định;

g) Chủ trì và phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng. Trực tiếp kiểm tra và yêu cầu các Chủ đầu tư báo cáo định kỳ hàng tháng, 03 tháng, 06 tháng, hàng năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng của Bộ. Tổng hợp báo cáo Bộ trưởng về tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư theo quy định, đề xuất các giải pháp để tăng cường quản lý, chống thất thoát, lãng phí và nâng cao hiệu quả vốn đầu tư;

h) Trình Bộ trưởng quyết định đình chỉ thi công, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan ngừng cấp vốn đầu tư xây dựng đối với các dự án vi phạm các quy định về quản lý đầu tư xây dựng.

4. Về quản lý tài sản:

a) Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức. Trình Bộ trưởng quyết định việc thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước thuộc phạm vi phân cấp quản lý, sử dụng của Bộ theo quy định;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện đúng chế độ kế toán, đăng ký sử dụng, kiểm kê và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản theo đúng chế độ quy định của Nhà nước;

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện thẩm định giá đối với tài sản, hàng hóa, dịch vụ được mua sắm bằng nguồn ngân sách nhà nước không qua đấu thầu, đấu giá theo phân cấp quản lý và sử dụng của Bộ;

d) Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch mua mới, thay thế và sửa chữa lớn tài sản, phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo chế độ quy định;

đ) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo quy định.

5. Về thống kê:

a) Là đầu mối quản lý nhà nước về công tác thống kê của Bộ;

b) Trình Bộ trưởng ban hành chế độ báo cáo thống kê trong phạm vi của Bộ;

c) Thực hiện chế độ báo cáo thống kê gửi các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật và phục vụ công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo Bộ;

d) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ công tác thống kê đối với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; tổ chức kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện các chế độ báo cáo thống kê gửi Bộ Nội vụ theo quy định;

đ) Phối hợp với Trung tâm Thông tin ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê.

6. Về các nhiệm vụ khác:

a) Tham gia ý kiến về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức công tác chuyên môn trong ngành kế toán để cấp có thẩm quyền quyết định về việc tuyển dụng,

bổ nhiệm, miễn nhiệm kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ trách công tác kế hoạch, tài chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;

b) Phối hợp với các cơ quan đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ trong việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác kế hoạch, tài chính, kế toán, đầu tư xây dựng và thống kê của Bộ;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, các cơ quan hữu quan trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ;

d) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ;

đ) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định;

e) Quản lý hồ sơ, tài liệu về kế hoạch, tài chính - ngân sách, tài sản, kế toán, đầu tư phát triển và thống kê của Bộ theo quy định;

g) Xây dựng kế hoạch phát triển bền vững đối với ngành Nội vụ và tổ chức thực hiện công tác phát triển bền vững của Bộ Nội vụ theo những nội dung, chương trình phát triển bền vững của Chính phủ;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Vụ có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và các công chức. Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ.

2. Các tổ chức của Vụ gồm có:

a) Phòng Quản lý đầu tư và xây dựng;

b) Phòng Tài chính kế toán.

Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng do Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ của các phòng do Vụ trưởng quy định.

Ngoài ra, Vụ còn có bộ phận đảm nhận công tác thống kê, tổng hợp.

3. Chế độ làm việc

a) Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 và có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Vụ và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ hoạt động của Vụ;

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của Vụ, phân công nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và công chức trong Vụ;

- Ký thừa lệnh Bộ trưởng các văn bản hướng dẫn, trả lời về chuyên môn nghiệp vụ, yêu cầu của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ và các cơ quan hữu quan. Cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết có liên quan để phục vụ cho nhiệm vụ được giao và đôn đốc việc thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước và của Bộ về: kế hoạch, quản lý ngân sách, tài chính, kế toán, tài sản, đầu tư phát triển và thống kê;

- Phối hợp với các tổ chức trong Bộ, các cơ quan liên quan trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ;

- Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo Quy chế làm việc của Bộ;

- Quyết định các nội dung báo cáo, sơ kết, tổng kết, kiến nghị với Bộ trưởng các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Vụ;

- Tổ chức thực hiện các quy chế, quy định của Bộ; quản lý công chức và tài sản được giao theo phân cấp của Bộ.

b) Các Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng phụ trách một hoặc một số mặt công tác của Vụ theo phân công của Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được Vụ trưởng ủy quyền bằng văn bản để điều hành các hoạt động của Vụ trong thời gian Vụ trưởng vắng mặt.

c) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng. Phó trưởng phòng và chuyên viên chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ trước Trưởng phòng, trước Vụ trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Vụ làm việc theo chế độ chuyên viên kết hợp với chế độ thủ trưởng. Trong trường hợp Lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và chuyên viên thì các công chức này có trách nhiệm thi hành ý kiến của Lãnh đạo Bộ, sau đó báo cáo kịp thời với Vụ trưởng.

Điều 4. Hiệu Lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 816/QĐ-BNV ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu: VT; các Vụ: TCCB (02); KH-TC (02).

Lê Vĩnh Tân

VBPL - TS24 CORP
www.TS24.com.vn